

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2020/HS-ST
Ngày 09/3/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Diễm;
2. Ông Tô Văn Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2020/QĐXXST-HS ngày 28/02/2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1994 tại Thành phố H; thường trú: Thôn 3, phường Q, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở: 20/42 tổ 10, khu phố 6, phường L, quận T, Thành phố H; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1965 và mẹ Hoàng Thị Minh T, sinh năm 1967; bị cáo có 01 em sinh năm 2000; có 02 con, lớn sinh năm 2015 và nhỏ sinh năm 2018; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 26/3/2019 bị Công an phường L, quận T, thành phố H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0020060/QĐ-XPHC xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chưa đóng phạt); bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến: Anh Trần Thanh T, sinh năm 1990. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 19/10/2019, Công an phường Đ kiểm tra hành chính dây nhà trọ thuộc tổ 10, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh B, T điều khiển xe mô tô biển số 59N2-786.26 chở Nguyễn Thị Kim T đến phòng trọ của Nguyễn Thanh T nên lực lượng Công an yêu cầu kiểm tra. Nguyễn Thị Kim

T tự nguyện lấy trong giỏ xách 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng khai nhận là ma túy giao cho Công an.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Kim T khai nhận mua của một đối tượng tên Trung tại khu vực ngã năm T với giá 400.000 đồng để sử dụng. Riêng Tung là do T nhờ chở đến phòng trọ của T để lấy xe, không biết việc T tàng trữ trái phép chất ma túy trong người nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An không tiến hành xử lý hình sự.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng; 01 giỏ xách màu trắng.

Tại Kết luận giám định số 778/MT-PC09 ngày 25/10/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4792 gam loại Methamphetamine.

Đối với Trung đã bán ma túy cho Tuyên, chưa xác định được lai lịch, địa chỉ khi nào xác minh được sẽ tiến hành xử lý sau.

Tại cáo trạng số 96/CT – VKS –DA ngày 07 tháng 02 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kim T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim T mức án từ 01 năm 3 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy ma túy loại Methamphetamine trọng lượng 0,4489 gam vật hoàn lại sau giám định; 01 giỏ xách màu trắng thu giữ trong vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận, đối đáp gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng không khiếu nại gì. Tại cơ quan điều tra, người làm chứng không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào lúc 23 giờ 15 phút ngày 19/10/2019, tại dãy nhà trọ thuộc tổ 10, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh B, Nguyễn Thị Kim T tàng trữ ma túy loại

methamphetamine trọng lượng 0,4792 gam để sử dụng. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 96/CT – VKS – DA ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được xem xét khi quyết định hình phạt: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là phụ nữ có thai, bị cáo đầu thú là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người không nghề nghiệp ổn định, sử dụng ma túy, đã bị Công an phường L, quận T xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chưa đóng phạt); đang nuôi 02 con nhỏ.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử quyết định hình phạt tù có thời hạn nhằm đủ sức răn đe, giáo dục và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung. Tiếp tục duy trì lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 17/2020/HSST-LCĐKNCT ngày 11/02/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

[8] Xử lý vật chứng: Xét ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng 0,4489 gam, mẫu vật hoàn lại sau giám định là chất nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 gói xách màu trắng không có giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An là phù hợp nên chấp nhận.

[10] Đối với người tên T đã bán ma túy cho Nguyễn Thị Kim T, do chưa xác định được lai lịch, địa chỉ khi nào xác minh được sẽ tiến hành xử lý sau là phù hợp.

[11] Đối với Trần Thanh T không biết việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An không tiến hành xử lý hình sự đối với T là có căn cứ.

[12] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim T phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm n, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Tiếp tục duy trì lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 17/2020/HSST-LCĐKNCT ngày 11/02/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy ma túy loại Methamphetamine trọng lượng 0,4489 gam và 01 gói xách màu trắng.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/02/2020).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thị Kim T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Bị cáo (01);
- Công an thị xã Dĩ An (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND nơi bị cáo cư trú (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Hiền